**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN VŨNG LIÊM**
TỈNH VĨNH LONG
Số: 36/2018/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Vũng Liêm, ngày 23 tháng 02 năm 2018*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 693/2017/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2017, giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị **Lê Thị Kiều L** – sinh năm: 1996 .
- **Bị đơn**: Anh **Nguyễn Văn T** – sinh năm: 1989 .

Cùng địa chỉ cư trú: ấp T, xã B, huyện, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**- Nguyên đơn**: Chị **Lê Thị Kiều L** – sinh năm: 1996 .
**- Bị đơn**: Anh **Nguyễn Văn T** – sinh năm: 1989 .
Cùng địa chỉ cư trú: ấp T, xã B, huyện, tỉnh L.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về hôn nhân**: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kiều L và anh Nguyễn Văn T.

- **Về con chung**: Chị Lê Thị Kiều L và anh Nguyễn Văn T thống nhất xác định không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung**: Chị Lê Thị Kiều L và anh Nguyễn Văn T thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các khoản nợ chung phải thu, phải trả**: Chị Lê Thị Kiều L và anh Nguyễn Văn T thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Chị Lê Thị Kiều L tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về việc giải quyết hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0008484 ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị Kiều L 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
*(Đã ký)*

**Nguyễn Quốc Cường**